

KẾ HOẠCH

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục Mầm non, Tiểu học trên địa bàn xã Kon Braih, giai đoạn 2025-2030

Căn cứ Kế hoạch số 114/KH-SGDĐT ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về việc tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục Mầm non, Tiểu học trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2025-2030 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch 114); Công văn số 738/SGDĐT-GDMNTH ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về việc đăng ký chỉ tiêu thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2025-2030.

Ủy ban nhân dân xã Kon Braih xây dựng Kế hoạch tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục Mầm non, Tiểu học trên địa bàn xã, giai đoạn 2025-2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của Kế hoạch 114/KH-SGDĐT vào điều kiện thực tiễn của xã Kon Braih, nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về chất lượng giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với giáo dục mầm non, tiểu học; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, huy động tối đa các nguồn lực đầu tư, chăm lo cho sự nghiệp giáo dục của trên địa bàn xã nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề ra.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch 114/KH-SGDĐT, đảm bảo tính đồng bộ, khoa học, khả thi và phù hợp với thực tiễn của địa phương.

- Phân công nhiệm vụ rõ ràng, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ. Đề cao vai trò chủ động, sáng tạo của các cơ sở giáo dục.

- Các chỉ tiêu giáo dục do các đơn vị xây dựng phải đảm bảo không thấp hơn mặt bằng chung của tỉnh và không bỏ sót nhiệm vụ.

- Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá phải được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc để kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển giáo dục mầm non, tiểu học xã Kon Braih theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục. Nâng cao toàn diện chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non và chất lượng giáo dục tiểu học, tạo nền tảng vững chắc cho các cấp học tiếp theo, góp phần nâng cao dân trí và chất lượng nguồn nhân lực cho địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

Trên cơ sở kết quả rà soát, đăng ký của các đơn vị trường Mầm Non, trường Tiểu học trên địa bàn xã, các chỉ tiêu cụ thể cho từng cấp học như sau:

2.1. Giáo dục Mầm non

- Tiếp tục duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phân đầu hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo. Tỷ lệ huy động trẻ đến trường đạt 38% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ (trẻ em dân tộc thiểu số đạt 25%) và 100% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo.

- Phân đầu có 100% trẻ em mầm non đến trường được học 2 buổi/ngày. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục được nâng cao, đảm bảo trẻ em được phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị vào học lớp 1.

2.2. Giáo dục Tiểu học

- Duy trì vững chắc kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3;

- Tỷ lệ đi học đúng độ tuổi cấp tiểu học đạt 99,75%, Tỷ lệ chuyển cấp từ tiểu học lên trung học cơ sở đạt 100%, 100% học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày.

(Có Phụ lục các chỉ tiêu kèm theo)

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non, tiểu học

- Đổi mới tư duy giáo dục một cách nhất quán, từ khâu quán triệt đến khâu tổ chức thực hiện các quan điểm, đường lối và chủ trương phát triển giáo dục của Đảng, từ nhận thức mục tiêu giáo dục đến nhận thức về các giải pháp, điều kiện đảm bảo để tạo chuyển biến căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Đổi mới quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về giáo dục, bảo đảm tính hệ thống, liên thông trong quản lý giáo dục giữa cấp trung ương với địa phương và các cơ sở giáo dục.

- Tập trung triển khai đồng bộ các quy định của pháp luật về giáo dục và đào tạo, nhất là kịp thời triển khai các quy định mới, các nội dung sửa đổi bổ sung phù hợp với phân quyền, phân cấp.

- Triển khai kịp thời và có hiệu quả chính sách đối với trẻ em, học sinh tiểu học ở cơ sở giáo dục và các chính sách đối ngũ nhà giáo cán bộ quản lý giáo dục công tác tại vùng núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn¹.

- Rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo có liên quan cấp học thuộc thẩm quyền địa phương nhằm tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục và đào tạo, quản trị nhà trường theo hướng khoa học, hiện đại, đồng bộ, liên thông, phù hợp với quá trình hội nhập quốc tế và thực tiễn địa phương.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền xây dựng, ban hành, triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách đặc thù của địa phương nhằm nâng cao chất lượng giáo dục giáo dục mầm non và tiểu học.

2. Tiếp tục đổi mới quản lý giáo dục và quản trị các cơ sở giáo dục cấp mầm non, tiểu học

- Các cơ sở giáo dục tiếp tục đổi mới công tác quản lý nhà nước về giáo dục. Tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình, phát huy dân chủ của các cơ sở giáo dục bảo đảm hiện đại, đồng bộ, liên thông, phù hợp với thực tiễn trên địa bàn xã trong giáo dục mầm non, tiểu học.

- Phối hợp tham mưu quy định về phân cấp phân quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền hai cấp đối với giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học. Trong đó, tăng cường quản lý việc tổ chức và hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập loại hình dân lập và tư thục trên địa bàn xã.

- Tiếp tục đổi mới cơ chế quản trị cơ sở giáo dục theo hướng khoa học, hiện đại. Tổ chức quản lý hiệu quả chiến lược và kế hoạch giáo dục nhà trường đối với các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn. Tăng cường chất lượng của công tác lập kế hoạch và triển khai hành động đạt mục tiêu.

- Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý giáo dục và quản trị nhà trường. Triển khai thực hiện quản trị (*hồ sơ quản trị, sổ sách, kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chuyên môn, kế hoạch dạy học...*) trên môi trường số bắt đầu từ năm học 2025-2026 tại các cơ sở giáo dục cấp mầm non, tiểu học.

- Tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát về giáo dục.

3. Thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

- Ưu tiên đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục, đáp ứng nhu cầu tất cả các đối tượng người học.

¹ Nghị định 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 Quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách; Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và các văn bản của Chính phủ, Bộ GDĐT về phổ cập mẫu giáo.

- Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo (3-5 tuổi) và giáo dục bắt buộc đối với cấp tiểu học.

- Có chính sách hỗ trợ trẻ dưới 36 tháng tuổi được vào học ở nhà trẻ, nhất là vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Bảo đảm quyền được tiếp cận giáo dục có chất lượng cho người khuyết tật. Tham mưu hướng dẫn, tiếp tục tăng cường phương thức giáo dục hòa nhập, nhằm bảo đảm quyền được tiếp cận giáo dục có chất lượng cho người khuyết tật trong cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học.

- Tiếp tục hoàn thiện chính sách hỗ trợ cho người học: chính sách tín dụng giáo dục, học bổng, trợ cấp xã hội cho người học; chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt; chế độ, chính sách dành cho học sinh người dân tộc.

- Tiếp tục triển khai các hoạt động, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ cập mẫu giáo, phổ cập giáo dục tiểu học và xóa mù chữ cho người lớn.

- Tập trung huy động các nguồn lực, thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình GDMN, chương trình cấp tiểu học và các điều kiện đảm bảo thực hiện Chương trình (*Nâng cao chất lượng giáo dục vùng dân tộc thiểu số; tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ trên địa bàn Quảng Ngãi; Kế hoạch hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn...*).

4. Phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đáp ứng nhu cầu học tập của người dân

- Phát triển hệ thống giáo dục theo hướng mở, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của mỗi địa phương đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo (3-5 tuổi), tiểu học để thực hiện giáo dục.

- Nghiên cứu phát triển các mô hình mới như trường học số, trường học thông minh, trường học hạnh phúc, trường chất lượng cao,....

- Tiếp tục đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất tại các trường học hướng tới chuẩn hóa về cơ sở vật chất theo quy định đảm bảo để triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, Chương trình GDPT 2018 đối với tiểu học.

5. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

- Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên cấp mầm non, tiểu học đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng, hợp lý và đồng bộ về cơ cấu đội ngũ, đạt chuẩn nghề nghiệp.

- Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

- Đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách tuyển dụng, quản lý sử dụng, đãi ngộ, trọng dụng nhân tài...

- Thực hiện chính sách khuyến khích, ưu đãi đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên ngành giáo dục công tác tại vùng núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

6. Bảo đảm nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất cho phát triển giáo dục mầm non, tiểu học

- Phối hợp tham mưu bố trí ngân sách nhà nước chi cho giáo dục, đào tạo bảo đảm đạt tỉ lệ theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Phối hợp tham mưu ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí cho giáo dục bắt buộc. Phối hợp xây dựng, triển khai chương trình tăng cường cơ sở vật chất cho giáo dục tiểu học bảo đảm điều kiện tối thiểu thực hiện chương trình.

- Phối hợp tham mưu ngân sách phát triển mạng lưới trường, lớp và bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo quy định; phát triển đội ngũ giáo viên mầm non đảm bảo quy định; bảo đảm chế độ, chính sách đối với trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non. Ưu tiên đầu tư cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Tăng cường huy động và thu hút các nguồn lực xã hội hóa cho phát triển giáo dục mầm non, tiểu học.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đổi mới sáng tạo

- Tổ chức triển khai thực hiện Khung năng lực số (NLS) đối với giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn đảm bảo theo quy định và hướng dẫn của cấp trên.

- Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản trị, quản lý giáo dục; hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu hệ thống, liên thông; bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Xây dựng và khai thác nguồn tài nguyên giáo dục mở; tiếp tục xây dựng, phát triển Kho học liệu số dùng chung toàn Ngành cấp mầm non, tiểu học.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và triển khai Khung NLS đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Tiếp tục triển khai học bạ số tại tất cả các cơ sở giáo dục tiểu học trên địa bàn xã.

- Đầu tư các điều kiện về cơ sở hạ tầng số, đường truyền, băng thông, bồi dưỡng, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số của đội ngũ trong nhà trường góp phần thực hiện có hiệu quả công tác chuyển đổi số trong giáo dục.

* *Đơn vị chủ trì:* Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế phối hợp hướng dẫn các đơn vị trường thực hiện.

* *Đơn vị phối hợp/thực hiện:* Các trường mầm non, tiểu học; các đoàn thể xã hội.

* *Thời gian thực hiện:* Từ năm học 2025-2026, triển khai liên tục đến năm 2030.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Hàng năm, đơn vị căn cứ vào nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế của đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này, đề xuất kinh phí thực hiện theo quy định.

2. Nguồn kinh phí: Kinh phí chi thường xuyên cho giáo dục và đào tạo và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng ban trực thuộc Ủy ban nhân dân xã

1.1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Tham mưu Chủ tịch UBND xã thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra quản lý nhà nước đối với các đơn vị trường trong việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu giáo dục trong Kế hoạch. Hàng năm tổ chức rà soát, cập nhật các chỉ tiêu đảm bảo phù hợp với thực tiễn địa phương.

- Tổ chức thực hiện những nhiệm vụ và nội dung công tác thuộc lĩnh vực được giao bảo đảm chất lượng và đúng thời hạn yêu cầu; báo cáo, tham mưu cho Lãnh đạo UBND xã kịp thời, hiệu quả.

- Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các phòng chuyên môn liên quan; báo cáo Lãnh đạo UBND xã những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện và kết quả thực hiện Kế hoạch khi có yêu cầu.

1.2. Phòng Kinh tế

Tổ chức thực hiện những nhiệm vụ và nội dung công tác thuộc lĩnh vực được giao trong Kế hoạch bảo đảm chất lượng và đúng thời hạn yêu cầu; báo cáo, tham mưu cho Lãnh đạo UBND xã kịp thời, hiệu quả.

2. Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, đặc điểm nhà trường, phạm vi tuyển sinh và tình hình địa phương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; đưa hệ thống chỉ tiêu vào Chiến lược phát triển của nhà trường, đảm bảo thống nhất, đồng bộ, hệ thống chỉ tiêu không thấp hơn mặt bằng chung và không bỏ sót nhiệm vụ.

- Huy động các nguồn lực để thực hiện đảm bảo các chỉ tiêu giáo dục được giao tại Kế hoạch này.

- Định kì báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Mầm non và Tiểu học) và UBND xã Kon Braih (qua Phòng

Văn hóa – Xã hội) trước ngày 31/01 hàng năm (tích hợp trong báo cáo cuối học kì I) và trước ngày 10/6 hàng năm (tích hợp trong báo cáo tổng kết năm học).

Trên đây là Kế hoạch của UBND xã Kon Braih về việc nâng cao chất lượng giáo dục cấp Mầm non, Tiểu học trên địa bàn xã, giai đoạn 2025-2030. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND xã (*qua Phòng Văn hóa – Xã hội*) để hướng dẫn theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục - Đào tạo tỉnh;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các Phòng liên quan, các ngành đoàn thể xã;
- Các đơn vị trường MN, trường TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Sơn